

THỰC TRẠNG SỬ DỤNG THUẾ ĐIỆN TỬ (E-TAX) TẠI VIỆT NAM

ThS. ĐINH THỊ HÒA*

Thuế điện tử (E-TAX) là việc doanh nghiệp thực hiện các thao tác, nghiệp vụ liên quan đến thuế (đăng ký thuế, kê khai thuế, nộp thuế...) trên máy vi tính của mình và gửi tới cơ quan quản lý thuế thông qua mạng Internet, thay vì phải đến giao dịch trực tiếp với cơ quan thuế như trước đây.



Dịch vụ thuế điện tử bao gồm các hoạt động:

- Cung cấp qua mạng các thông tin liên quan đến lĩnh vực thuế
- Đối thoại, hỏi đáp trực tiếp
- Đăng ký thuế
- Kê khai và nộp tờ khai thuế
- Nộp thuế
- Hoàn thuế
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo của người nộp thuế

Hiện nay, nghiệp vụ được đông đảo người nộp thuế quan tâm nhất liên quan đến E-TAX đó là: Nghiệp vụ kê khai thuế điện tử và Nộp thuế điện tử.

Năm 2009 là năm đầu tiên Tổng Cục Thuế Việt nam tiến hành triển khai E-TAX thí điểm với dịch vụ **khai thuế điện tử** tại 4 địa bàn: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng và Bà Rịa - Vũng Tàu. Hệ thống khai thuế điện tử cho phép các doanh nghiệp trên địa bàn đăng nhập vào phần mềm của cơ quan thuế qua mạng Internet và thực hiện các hoạt động chính như sau:

Gửi tờ khai thuế cho cơ quan thuế qua mạng Internet

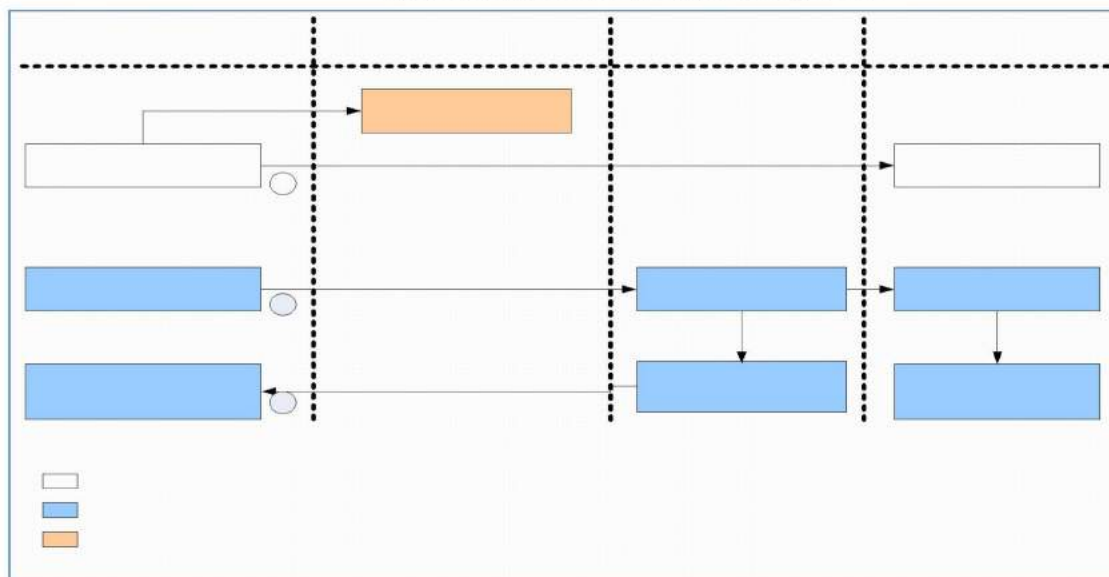
Nhận và tra cứu các thông báo từ cơ quan thuế trả về.

Kê khai các tờ khai thuế phát sinh của Doanh nghiệp theo nghĩa vụ kê khai thuế

Sử dụng chữ ký số công cộng đã được tổ chức cung cấp chữ ký số công cộng cấp phát để ký xác nhận về nội dung thông tin trên tờ khai thuế đã kê khai.

Nghiệp vụ khai thuế điện tử được cụ thể hóa thông qua qui trình sau:

QUY TRÌNH KHAI THUẾ ĐIỆN TỬ



* Trường Đại học Công đoàn

Song song với dịch vụ khai thuế điện tử, vào tháng 2/2014 chương trình **nộp thuế điện tử** đã được Tổng Cục thuế ban hành.

Nộp thuế điện tử là dịch vụ cho phép người nộp thuế lập Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước trực tiếp trên Cổng thông tin điện tử của Cơ quan thuế và được Ngân hàng thương mại xác nhận kết quả giao dịch nộp thuế tức thời.

Hiện nay, Tổng cục Thuế đã phối hợp với một số các ngân hàng để cung cấp dịch vụ Nộp thuế điện tử (Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Ngân hàng TMCP Quân đội; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam...)

Quy trình nộp thuế điện tử như sau:

Bước 1: Người nộp thuế thực hiện đăng ký sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử trên cổng thông tin điện tử <http://nopthue.gdt.gov.vn>.

Bước 2: Người nộp thuế tải bản đăng ký ủy quyền trích nợ tài khoản với ngân hàng trên cổng thông tin điện tử của Ngân hàng thương mại.

Bước 3: Người nộp thuế khai các thông tin, sau đó đến chi nhánh ngân hàng thương mại để thực hiện thủ tục đăng ký ủy quyền trích nợ tài khoản cho dịch vụ Nộp thuế điện tử.

Bước 4: Sau khi chi nhánh Ngân hàng thương mại duyệt đăng ký, người nộp thuế nhận thông tin chấp nhận đăng ký sử dụng dịch vụ Nộp thuế điện tử qua Email đã đăng ký kèm với mật khẩu đăng nhập cho dịch vụ Nộp thuế điện tử.

Bước 5: Lập giấy nộp tiền trên hệ thống; Sau khi kiểm tra số thuế đúng, bấm nút hoàn thành để ký nộp thuế

Bước 6: Người nộp thuế tra cứu lại kết quả nộp thuế điện tử trên hệ thống, in ra giấy lưu trữ hoặc tải file chứng từ điện tử lưu vào máy tính.

Với những tính năng vượt trội, E-TAX mang lại rất nhiều lợi ích cho cả người nộp thuế và cơ quan thuế:

Đối với người nộp thuế:

E-Tax giúp hoạt động kê khai, nộp thuế được thực hiện nhanh chóng và hiệu quả: Người nộp thuế có thể thực hiện kê khai và nộp thuế qua mạng tại bất kỳ thời điểm nào vì hệ thống luôn sẵn sàng 24/7. Chỉ cần có máy tính nối mạng, người nộp thuế có thể thực hiện giao dịch kê khai và thanh toán thuế tại bất kỳ đâu, vừa tiết kiệm được thời gian, công sức, vừa tiết kiệm được chi phí đi lại.

Thủ tục hành chính liên quan đến thuế đơn giản: E-TAX giúp người nộp thuế có thể giao dịch với cơ

quan thuế tại một cửa duy nhất thay vì phải giao dịch với nhiều bộ phận chức năng như trước đây.

Người nộp thuế quản lý các giao dịch dễ dàng, thuận tiện: E-TAX cung cấp tính năng lưu trữ và tra cứu trực tuyến, giúp cho người nộp thuế có thể tra cứu và quản lý các giao dịch kê khai, nộp thuế một cách dễ dàng và tiện lợi.

Đối với cơ quan thuế:

E-TAX góp phần thực hiện cải cách các thủ tục hành chính, đây là cơ sở để thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hạn chế lưu thông tiền mặt trong nền kinh tế.

Giúp giải quyết được tình trạng ùn tắc ở các cơ quan thuế khi cùng lúc có quá nhiều người đến nộp thuế; giảm nhân sự tiếp nhận, xử lý hồ sơ.

Giảm thời gian đi lại và thời gian giao dịch ;

Lưu trữ hồ sơ khoa học, tiết kiệm;

Nâng cao trình độ sử dụng công nghệ thông tin cho cán bộ thuế;

E-TAX mang lại rất nhiều lợi ích như vậy, tuy nhiên, theo thống kê của Tổng cục thuế tính đến hết tháng 4/2015 mới có gần 52.000 doanh nghiệp đăng ký dịch vụ nộp thuế điện tử (chiếm trên 10% trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động) và gần 20.000 tỷ đồng tiền thuế được nộp thành công vào Ngân sách Nhà nước bằng giao dịch điện tử- có thể nói đây là kết quả chưa cao so với mong muốn của ngành thuế và so với mục tiêu mà Chính phủ, Bộ Tài chính giao cho ngành thuế (đến hết năm 2015 nâng tổng số doanh nghiệp thực hiện khai thuế qua mạng đạt hơn 300.000 DN và 90% doanh nghiệp nộp thuế điện tử). Hạn chế trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân:

Thứ nhất, đối với doanh nghiệp tại Việt Nam phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và vừa, do đó khi sử dụng E-TAX các doanh nghiệp còn e ngại về chi phí (kê khai thuế qua mạng doanh nghiệp sẽ phải trả phí cho chữ ký số khi đăng ký - USB Token khoảng 500.000 đồng và phí duy trì chứng thực); trình độ cũng như khả năng tiếp cận với các dịch vụ mới còn hạn chế, tâm lý ngại thay đổi dẫn đến nhiều doanh nghiệp vẫn chưa thực sự sẵn sàng để tham gia dịch vụ nộp thuế điện tử.

Thứ hai, xuất phát từ tâm lý e ngại đối với các giao dịch qua mạng. Khách hàng thường băn khoăn về tính an toàn, tính bảo mật đối với các giao dịch điện tử, nhất là là giao dịch nộp Ngân sách Nhà nước, một lĩnh vực rất nhạy cảm.

Thứ ba, ứng dụng tin học của một số doanh

ngành còn hạn chế. Hiện nay chỉ có các doanh nghiệp ở thành phố lớn mới ưa dùng hình thức giao dịch qua kênh điện tử. Còn những doanh nghiệp ở vùng sâu, vùng xa hoặc một số doanh nghiệp chưa phát triển ứng dụng tin học vẫn ưa thích hình thức giao dịch trực tiếp tại quầy.

Thứ tư, cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin chưa đảm bảo. Chất lượng đường truyền còn bị nghẽn cục bộ, hệ thống máy tính của nhiều doanh nghiệp chưa tương thích với phần hỗ trợ kê khai thuế của cơ quan thuế.

Thứ năm, thời điểm hiện tại Tổng cục Thuế mới ký thỏa thuận hợp tác được với một số ngân hàng thương mại để cung cấp dịch vụ nộp thuế điện tử. Hiện nay vẫn còn khoảng 30 ngân hàng thương mại ở Việt Nam chưa thực hiện triển khai phối hợp với cơ quan thuế để cung cấp dịch vụ nộp thuế điện tử cho doanh nghiệp. Như vậy, với việc 30 ngân hàng thương mại chưa phối hợp được với cơ quan thuế để cung cấp dịch vụ nộp thuế điện tử thì đồng nghĩa với việc doanh nghiệp mở tài khoản tại 30 ngân hàng này chưa có điều kiện để thực hiện việc nộp thuế điện tử.

Xuất phát từ thực trạng, khó khăn trong triển khai dịch vụ nộp thuế điện tử nêu trên, thời gian tới ngành thuế cần đề ra các giải pháp cụ thể nhằm mở rộng dịch vụ E-TAX đến với đông đảo người nộp thuế, cụ thể như sau:

Một là, cơ quan thuế cần tăng cường công tác tuyên truyền dịch vụ E-TAX đến người dân, doanh nghiệp. Giúp người dân, doanh nghiệp biết được lợi ích vượt trội của E-TAX so với các hình thức nộp thuế trước đây.

Hai là, ngành thuế cần nâng cấp hệ thống đường truyền để người nộp thuế truy cập được nhanh chóng, quá trình gửi thông tin và nộp tờ khai được thuận tiện hơn, tránh tình trạng thường xuyên bị ngắt mạng như hiện nay.

Ba là, đơn vị T-VAN và ngân hàng cần hợp tác để có được giải pháp toàn diện để cung cấp dịch vụ E-TAX cho khách hàng. Cụ thể: đẩy mạnh các chương trình quảng bá, giới thiệu E-TAX tới khách hàng áp dụng các chính sách ưu đãi để khuyến khích khách hàng sử dụng dịch vụ tư vấn, hỗ trợ khách hàng kịp thời và đầy đủ trong các giao dịch từ kê khai, nộp tờ khai đến thanh toán thuế qua mạng...

Kết luận: E-TAX là một phương thức quản lý thuế hiện đại, lợi ích do E-TAX mang lại là vô cùng lớn. Khi E-TAX được triển khai rộng rãi không chỉ góp phần giảm thời gian, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp,

giảm tải cho công việc cho ngành thuế mà còn là cơ sở quan trọng tiến tới nộp thuế bằng thẻ trong tương lai. Do đó, trong thời gian tới cơ quan thuế nói riêng và toàn xã hội nói chung cần chung sức, chung lòng để đưa ra những giải pháp và cách thức phù hợp để tiến tới 100% các doanh nghiệp đều sử dụng E-TAX trong các nghiệp vụ liên quan đến thuế. □

Tài liệu tham khảo

1. Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005.
2. Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/02/2007 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.
3. Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/2/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;
4. Thông tư số 110/2015/TT-BTC ngày 28/7/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.
5. ThS. Trần Minh Huệ - Ths. Phan Lê Trang (2015). "Kê khai thuế điện tử: Lợi ích và khó khăn" Tạp chí Kế toán và kiểm toán 2015.
6. [Http://ketoan.org](http://ketoan.org)
7. [Http://thue24.vn](http://thue24.vn)

ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ CỦA...

(Tiếp theo trang 50)

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2013; 6 tháng năm 2014 của hai Xã Thụy Hương - Chương Mỹ và Xã Cổ Loa - Đông Anh, Hà Nội.
2. Đặng Cảnh Khanh, "Xã hội học thanh niên", NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội, 2006
3. G.Endrweit và G.Trommsdorff, "Từ điển Xã hội học" (dịch từ nguyên bản tiếng Đức của Ngụy Hữu Tâm và Nguyễn Hoài Bão), Nxb Thế giới, Hà Nội, 2002
4. Kết quả điều tra tại Xã Thụy Hương - Chương Mỹ và Xã Cổ Loa - Đông Anh, Hà Nội của Khoa Văn hóa và phát triển - Học viện Chính trị khu vực I, tháng 9/2014.
5. Lê Thị, "Sự biến đổi của gia đình trong bối cảnh đất nước đổi mới", NXB khoa học xã hội, 2002.
6. Mai Quỳnh Nam, "Gia đình trong tám gương xã hội học", NXB khoa học xã hội, 2004.
7. Nguyễn Hữu Dũng, "Thị trường lao động và định hướng nghề nghiệp cho thanh niên", NXB Lao động - xã hội, Hà Nội, 2005
8. Trịnh Duy Luân, "Giáo trình Xã hội học đô thị", NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009.
9. Vũ Hào Quang, "Những cơ sở lý luận để nghiên cứu hệ giá trị của gia đình", Tạp chí khoa học ĐHQGHN, 1997.